

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Chốt định vị chỗ 2.0

94201-20151 HONDA CBF150

Mã sản phẩm **9420120151** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB150R, CB300R, REBEL 1100, REBEL 500

Phụ tùng xe máy mã **9420120151** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB150R, CB300R, REBEL 1100, REBEL 500. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-che-20-94201-20151-honda-cbf150--9420120151> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Chốt định vị chỗ 2.0 94201-20151 HONDA CBF150



SKU	9420120151
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB150R, CB300R, REBEL 1100, REBEL 500
Năm	CB150R: 2022 CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026 REBEL 1100: 2022,2023 REBEL 500: 2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	33.010đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	13,204đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	13,879đ	-58%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	14,739đ	-55.3%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	15,599đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	33,010đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **9420120151** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 15 - 1 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH SAU (ABS) HONDA CB150R (2022)** — HONDA · CB150R · 2022 · CATALOGUE CB150R (2022) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-1-catalogue-xy-lanh-chinh-phanh-sau-abs-honda-cb150r-2022--EPCDOV004797>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE PEN ĐẠP - HỆ THỐNG DẪN DẦU PHANH SAU HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-pen-dap-he-thong-dan-dau-phanh-sau-honda-cb300r--EPCDOV0>

- 001156
3.

BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH SAU HONDA CB150R (2022) — HONDA · CB150R · 2022 · CATALOGUE CB150R (2022) · chi tiết số 22

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-xy-lanh-chinh-phanh-sau-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004796>
4.

BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH SAU HONDA CB300R (2019+) — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 26

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-xy-lanh-chinh-phanh-sau-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003263>
5.

BỘ PHỤ TÙNG F - 30 - 1 CATALOGUE BƯỚC CHÂN (CMX1100A2 / D2) HONDA REBEL 1100 (2023) — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 29

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-1-catalogue-buoc-chan-cmx1100a2-d2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV005244>
6.

BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE BƯỚC CHÂN (CMX1100A / D) HONDA REBEL 1100 (2023) — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 27

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-buoc-chan-cmx1100a-d-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005242>
7.

BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA REBEL 1100 (2022) — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 27

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-gac-chan-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003650>
8.

BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA REBEL 500 (2023) — HONDA · REBEL 500 · 2023 · CATALOGUE REBEL 500 (2023) · chi tiết số 27

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-gac-chan-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004290>
9.

BỘ PHỤ TÙNG F07 REAR FORK SYM Fra VE5,6 — SYM · Fra VE5,6 · CATALOGUE FRA VE5 VE6 · chi tiết số 18

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f07-rear-fork-sym-fra-ve56--EPCSYMDOV0000796>
10.

BỘ PHỤ TÙNG F15 MAIN STAND - BRAKE PEDAL SYM ELEGANT S — SYM · ELEGANT S · CATALOGUE ELEGANT · chi tiết số 14

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f15-main-stand-brake-pedal-sym-elegant-s--EPCSYMDOV0000739>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9420120151. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 9420120151". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Chốt định vị chē 2.0 94201-20151 HONDA CBF150 (9420120151) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-che-20-94201-20151-honda-cbf150--9420120151>

MLA (9th ed.):

"Chốt định vị chē 2.0 94201-20151 HONDA CBF150 (9420120151) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-che-20-94201-20151-honda-cbf150--9420120151>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Chốt định vị chē 2.0 94201-20151 HONDA CBF150 (9420120151) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-che-20-94201-20151-honda-cbf150--9420120151>.

Tài liệu này

Chốt định vị chē 2.0 94201-20151 HONDA CBF150 (9420120151) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.